

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: DINH DƯỠNG CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 13/10 – 17/10/2025

Người thực hiện: Phạm Thị Mai

Thứ 2 ngày 13 tháng 10 năm 2025

PTTM

Dạy KNCH: Mời bạn ăn

Nghe hát: Thật đáng chê

TCAN: Tiếng hát ở đâu

(Quyền 5 - Quyền được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu - MĐ bộ phận)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát “Mời bạn ăn” và biết cách chơi trò chơi " Tiếng hát ở đâu ".
- Trẻ hiểu về quyền tham gia của trẻ em qua hoạt động âm nhạc: mọi người đều có quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu của bản thân.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc các bài hát “ Mời bạn ăn, thật đáng chê”
- Khăn bịt mắt

III. TIẾN HÀNH

1. Trò chuyện

- Các con đang học chủ đề gì?
 - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh các con cần làm gì?
- => Cô củng cố lại và dẫn dắt vào bài.

2. Dạy KNCH“ mời bạn ăn” (Quyền 5 - Quyền được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu)

- Cô giới thiệu tên bài hát.
- Hát lần 1 có nhạc
- Nói nội dung bài hát: bài hát khuyên các bạn phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng giúp cho cơ thể luôn khỏe mạnh, lớn nhanh để được đi thi bé khỏe, bé ngoan”

- Cô hát lần 2,3 , không nhạc
- Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần không nhạc
- Cả lớp hát 2 lần có nhạc
- Tổ, nhóm, cá nhân hát luân phiên (Cô chú ý sửa sai, cho trẻ)
- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo nhịp
- Cả lớp hát và vận động cùng cô 1-2 lần
- Hỏi trẻ tên bài hát? Tác giả?
- Cả lớp hát lại bài hát 2 lần.

-> Qua hoạt động dạy hát bài " Mời bạn ăn" các con được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu của bản thân. Các con hãy luôn mạnh dạn, tự tin và thể hiện hết khả năng của mình.

3. TCAN: Tiếng hát ở đâu

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Cách chơi: Cô chọn 1 cháu lên chơi bịt mắt lại, chọn một cháu bất kỳ đứng ở một góc nào đó hát. Khi hát phải hát to, rõ, hát xong về chỗ. Sau đó cho cháu bịt mắt đoán xem bạn nào vừa hát và hát ở đâu.
- + Luật chơi: Nếu đoán chưa đúng phải nhảy lò cò
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
(sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ)

4. Nghe hát “ Thật đáng chê”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên nhạc dân ca
- Cô hát lần 1. Nói nội dung bài học: Nói về chú chích chòe không biết vâng lời mẹ đến trường trời nắng mà không chịu đội mũ nên bị nhức đầu còn chú cò thì uống nước lã và ăn quả xanh chưa chín nên bị đau bụng.
- Cô hát lần 2 kết hợp với động tác minh họa cùng với sự hưởng ứng của trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 3 ngày 14 tháng 10 năm 2025

PTTC

VĐCB: Chuyển, bắt bóng qua chân (SEL- lồng ghép)

TCVĐ: Kéo co

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết chuyển, bắt bóng qua chân sao cho không làm rơi bóng.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay mắt, sự nhịp nhàng giữa trẻ với trẻ, sự nhanh nhẹn khéo léo cho trẻ khi thực hiện vận động.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

SEL: GD trẻ biết kiềm chế cảm xúc, kiên trì thực hiện chưa đúng vận động, biết chia sẻ cảm xúc tích cực, động viên bạn khi gặp khó khăn, biết đoàn kết.

II. CHUẨN BỊ

- 20 quả bóng nhựa, dây thừng chơi kéo co, rổ đựng bóng
- Xắc xô, phòng tập sạch sẽ

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình 3 hàng ngang

2. Trọng động

a. Bài tập PTC

- Tay: Hai tay đưa ngang, lên cao
- Bụng: Đứng cúi người về phía trước
- Chân: Ngồi khuyu gối
- Bật: Bật tiến về phía trước

(Mỗi động tác thực hiện 4 lần x 4 nhịp)

ĐTNM: ĐT tay (Tập 2 lần x 4 nhịp)

b.VĐCB: Chuyển, bắt bóng qua chân

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cô mời cô Chắc lên thực hiện cùng

- Cô tập mẫu lần 1, không phân tích

- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích:

+ TTCB: Đứng thẳng hàng cách nhau một cánh tay, chân rộng bằng vai.

+ Thực hện: Bạn đầu hàng cầm bóng bằng 2 tay, cúi xuống đưa bóng qua chân ra phía sau, bạn thứ 2 cúi xuống đón bóng từ tay bạn và chuyền tiếp qua chân cho bạn tiếp theo, bạn phía sau tiếp tục như vậy cho đến bạn cuối cùng.

- Cô cho trẻ thực hiện lần 1

- Lần 2 dưới hình thức thi đua

(Sau mỗi lần cô kiểm tra, sửa sai, động viên khuyến khích trẻ)

- **Câu hỏi SEL:**

+ Các con vừa thực hiện vận động gì?

+ Khi chờ đến lượt được vận động con cảm thấy thế nào?

+ Khi chuyền được bóng cho bạn mà không bị rơi bóng, lúc ấy con cảm thấy thế nào?

+ Nếu bóng bị rơi con có buồn không?

+ Khi thi đua đội của con có dành được chiến thắng không?

+ Nếu đội mình chuyền được số bóng ít hơn và chưa dành được chiến thắng con cảm thấy sao?

- Con thích nhất điều gì khi thực hiện vận động hôm nay?

=> GD trẻ biết kiềm chế cảm xúc, biết chờ đến lượt và kiên trì thực hiện vận động, biết chia sẻ cảm xúc tích cực, động viên bạn, có tinh thần đoàn kết và biết được trong các trò chơi đích cuối cùng không phải là dành chiến thắng mà qua đó trẻ hiểu được cần phải có sự đoàn kết của cả đội, cùng cố gắng thì kết quả thế nào cũng đã có những niềm vui, niềm hạnh phúc

c.TCVD: Kéo co

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi

- Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội có số trẻ bằng nhau, trẻ đứng theo hàng và 2 đội đối diện nhau, các thành viên trong đội cùng cầm vào dây thừng, cô vẽ 1 đường thẳng ngăn cách giữa 2 đội. Khi có hiệu lệnh kéo thì các bạn cùng nhau kéo thật mạnh dây thừng về phía của đội mình, đội nào kéo được đội bạn sang khỏi vạch thì đội đó chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
(Sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ)

3. Hồi tĩnh

Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh phòng tập

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2025

PTNT

Khám phá nguyên liệu làm bánh bao (5E)

Quyền 23 - Quyền được bày tỏ ý kiến - hội họp - MĐ liên hệ

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Biết được tính chất của các nguyên liệu để làm ra bánh bao: Bột mì; thịt lợn; miến, mộc nhĩ, nấm hương, bột canh đảm bảo an toàn cho sức khỏe. Gọi được tên các nguyên liệu làm bánh bao. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được bày tỏ ý kiến, hội họp thông qua hoạt động khám phá nguyên liệu làm bánh bao.

2. T- Công nghệ:

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: 4 mẫu bảng ghi chép, bút dạ, bút màu, ghim bấm, giá để tranh.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm bánh bao.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm, hình dạng bánh bao.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả.

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Bột mì; thịt lợn; miến, mộc nhĩ, nấm hương, bột canh.

- Đồ dùng:

+ Bút dạ, ghim bấm, tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rô đựng nguyên vật liệu.

+ Powerpoint bước E1: thu hút, gắn kết.

II. QUY TRÌNH

* Gắn kết (Thực hiện vào giờ đón trả trẻ thứ 2 ngày 13/10)

*E1: Thu hút

- Hỏi trẻ về dự án đang làm. Nhắc lại cùng trẻ:

=> Đưa tình huống có vấn đề: Các con đã được ăn những món bánh nào?

- Cô dẫn dắt và thống nhất làm món bánh bao.

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (vẽ quy trình làm bánh bao; thực hiện khảo sát tìm hiểu những thông tin về bánh bao, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu để làm bánh bao....)

- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

*E2: Khám phá

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay chúng mình cùng khám phá?

- Với những gì đã tìm hiểu thì các con yêu cầu những gì về nguyên liệu để làm ra những chiếc bánh bao thơm ngon nhất?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+ TC1: Nguyên liệu phải đảm bảo an toàn, không hại sức khỏe.

+ TC2: Bột phải mịn, trắng và có mùi thơm.

+ TC3: Nhân bánh không được quá to

+ TC4: Bánh hấp xong mềm xốp, thơm ngon.

- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không, có thể dùng trong chế biến món ăn được hay không?

- Làm thế nào để biết bột có trắng, mịn và thơm hay không? Nhân bánh có quá to hay không?

- Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi thí nghiệm?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng. Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

***E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.
(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).

Quyền trẻ em:

- + Còn bạn nào có ý kiến chia sẻ mà chưa có cơ hội để chia sẻ với cô và các bạn không?
- + Qua hoạt động này các con được thể hiện những quyền gì? Các con cần tiếp tục làm gì để thể hiện những quyền đó?
- > Khi chúng mình được cùng nhau thảo luận, bàn bạc thì các con đã được tham gia quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp. Cô khuyến khích và động viên trẻ để trẻ có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo hơn nữa.

***E4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm ra được những chiếc bánh bao sau khi tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm nhân bánh có được hay không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể làm nhân cho bánh bao

***E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Tuyên dương và hẹn trẻ làm bánh bao vào buổi học tiếp theo.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

TÀI LIỆU ĐÀM HỌA
Được tải về từ hệ thống edoc.sma.edu.vn 21:42:39 ngày 21/05/2025
bởi Phạm Thị Mai (3153303_malpt)

Thứ 5 ngày 16 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Xác định phía phải, phía trái người khác

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân mình, xác định đúng phía phải phía trái của bạn khác, đối tượng khác có sự định hướng
- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng định hướng trong không gian, khả năng phân biệt, xác định phía phải, phía trái của người khác, đối tượng khác.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của trẻ: Búp bê, lọ hoa, quả táo.
- Mỗi trẻ 1 bài tô màu, bút sáp màu.
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

III. TIẾN HÀNH

1. Ôn phía phải, phía trái của bản thân

- Cô di chuyển về bên phải của trẻ và hỏi trẻ:
 - + Con đang ngồi gần bạn nào? bạn ở phía nào của con?
 - + Cô đứng ở phía bên nào của các con?
 - + Khi cô đứng cùng chiều với các con thì phía phải, phía trái của cô là phía nào của các con?
 - + Vì sao con biết điều đó?
- Chơi trò chơi: “*Làm theo yêu cầu*”: Cô nói trẻ giơ tay nào lên thì trẻ giơ tay đó. Sau đó yêu cầu trẻ đặt tay lên hông, nghiêng đầu, giậm chân theo yêu cầu của cô.
 - + Tay phải đâu? Phía phải đâu?
 - + Các con hãy chống tay phải vào hông bên phải
 - + Tay trái đâu? Phía trái đâu?
 - + Các con hãy chống tay trái vào hông bên trái.
 - + Lắc cái mông sang bên phải, lắc cái mông sang bên trái

- + Nghiêng đầu về bên phải, nghiêng đầu về bên trái
 - + Chân phải các con đâu? Các con dậm chân 3 cái. (trẻ vừa dậm chân vừa đếm).
 - + Chân trái các con đâu? Các con dậm chân 3 cái. (Trẻ vừa dậm chân vừa đếm)
 - + Các con ơi tay trái, hông trái, chân trái ở phía nào?
 - + Tay phải, hông phải, chân phải ở phía nào
- (Cô có thể hỏi nhiều cá nhân trẻ)

2. Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của đối tượng khác.

* Cô mời 3 bạn lên hát 1 bài.

- Cô muốn nhìn thấy 3 bạn cô phải làm như thế nào?
- Cô đứng như thế nào với các bạn? (Ngược chiều)
- Cô giơ tay nào của cô đây? (Tay phải)
- Cho trẻ giơ tay cùng chiều với tay của cô.
- Vậy phía phải của cô là phía nào của các con? (Phía trái)
- Cô giơ tay nào của cô đây? (Tay trái)
- Các con hãy giơ tay cùng chiều với tay của cô nào? (Tay phải)
- Phía trái của cô là phía nào của các con? (Phía phải)

=> Cô khái quát lại: Khi cô đứng ngược chiều với các con thì phía phải của cô là phía trái của các con, phía trái của cô là phía phải của các con.

*Cô tặng mỗi bạn 1 bạn búp bê

- Cho trẻ lên lấy và để búp bê đứng quay mặt lại với trẻ.
- + Bạn búp bê đứng ntn với các con? (ngược chiều)
- + Tay phải của bạn búp bê đâu?
- + Tay phải của bạn búp bê ở phía nào của các con? (Phía bên trái)
- + Tay trái của bạn búp bê ở phía nào của các con? (phía bên phải)
- Cho trẻ đặt lọ hoa ở phía bên phải của búp bê, quả táo ở phía bên trái của bạn búp bê.
- + Lọ hoa ở phía bên nào của bạn búp bê? (Phía bên phải)
- + Quả táo ở phía bên nào của bạn búp bê? (phía bên trái)
- + Phía bên phải của bạn búp bê có gì?

+ Phía bên trái của bạn búp bê có gì?

* Thi nhanh nói đúng.

- Khi cô nói phía phải của bạn búp bê- trẻ nói lọ hoa

+ Phía trái của búp bê – quả táo.

(cô có thể nói ngược lại)

3. Ôn luyện

TC1: Về đúng vị trí

- Cách chơi: Cô cho trẻ chơi về đúng vị trí theo yêu cầu “*Về đúng bên trái cô, bên phải cô*”

- Luật chơi: Nếu trẻ nào đứng không đúng vị trí thì sẽ phải nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

- Sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

TC2: Tô màu tranh theo yêu cầu

- Mỗi trẻ 1 tranh có vẽ hình bạn búp bê. Phía bên phải của búp bê là bánh kem, phía bên trái là cốc trà sữa

- Yêu cầu: Trong thời gian là 1 bản nhạc, trẻ tô màu xanh cho đồ vật ở phía bên phải bạn búp bê, màu đỏ cho đồ vật ở phía bên trái bạn búp bê.

- Cô kiểm tra, nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

TÀI LIỆU ĐẠO AN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:42 13/10/2025
bởi Phạm Thị Mai (31313303_malpt) Trường Mầm non An Thắng

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : Bé rửa tay (Phạm Mai Chi)

(Quyền 4- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng - MĐ toàn phần)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ "Bé rửa tay". Trẻ biết nội dung quyền trẻ em: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng
- Trẻ thuộc thơ và dùng ngôn ngữ của mình trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, đủ câu.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn cơ thể sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa nội dung bài thơ trên máy tính

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài: "Tay thơm tay ngoan" và hỏi trẻ:
 - + Chúng mình vừa hát bài gì? Bài hát nói về gì?
 - + Trong bài hát đôi tay dùng để làm gì?
 - + Nếu đôi bàn tay bẩn thì như thế nào?
- => Cô khái quát lại và dẫn dắt vào bài.

2. Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Bé rửa tay" (Phạm Mai Chi)

(Quyền 4- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng)

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc lần 1: đọc diễn cảm, thể hiện tình cảm theo nhịp điệu của bài thơ.
- Giảng nội dung bài thơ: Nói về bạn nhỏ hàng ngày chăm chỉ rửa tay bằng xà phòng và nước sạch để cho đôi bàn tay luôn sạch sẽ.
- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa
- Giảng từ mới, từ khó "nhỏ nhỏ" - là miếng xà phòng hơi nhỏ
- Cô đọc lại cho trẻ nghe lần 3.
- Mời cả lớp đọc cô 2-3 lần(Sau mỗi lần cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ)
- Mời tổ, nhóm, cá nhân đọc luân phiên

(Cô động viên, khen trẻ)

* *Đàm thoại*

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ nói về gì?

+ Em bé đã dùng gì để rửa đôi tay?

+ Em bé đã rửa tay như thế nào?

+ Em bé đã dùng gì để lau khô đôi tay?

+ Đôi bàn tay sau khi rửa sạch bé cùng cả lớp làm gì?

+ Vì sao chúng ta phải rửa tay?

+ **Qua bài thơ này con được thể hiện quyền gì?**

=> Cô củng cố lại và giáo dục trẻ: Mỗi chúng ta ai cũng có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, hằng ngày phải rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh bằng xà phòng để giữ gìn đôi tay và cơ thể sạch sẽ và thường xuyên tắm gội để bảo vệ cơ thể khỏe mạnh.

- Cô cho cả lớp đọc lại bài thơ 1-2 lần.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

NGƯỜI DUYỆT
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN